

Số: 212/2026/QĐST-HNGĐ

HN, ngày 24 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KV - HN

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 864/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Chu Thị O – Sinh ngày 17/02/1994; Căn cước công dân số ... do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/04/2021. Nơi thường trú: Thôn GT, xã QM, Thành phố HN.

2. Bị đơn: Ông Trương Vĩnh Th – Sinh ngày 20/02/1993; Căn cước công dân số ... do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/04/2021. Nơi thường trú: Thôn GT, xã QM, Thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thỏa thuận, thống nhất.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Chu Thị O và ông Trương Vĩnh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Chu Thị O và ông Trương Vĩnh Th có hai con chung là Trương Ngọc H, sinh ngày 06/11/2017 và Trương Ngọc D, sinh ngày 21/10/2021. Sau ly hôn, giao cháu Trương Ngọc H cho bà Chu Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trương Ngọc D cho ông Trương Vĩnh Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Bà O, ông Th có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Chu Thị O và ông Trương Vĩnh Th tự thoả thuận không yêu cầu Toà giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Bà Chu Thị O và ông Trương Vĩnh Th tự thoả thuận không yêu cầu Toà giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), mỗi người chịu $\frac{1}{2}$. Hai bên thoả thuận để bà O chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà O đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án ký hiệu BLTU/25E số 0021326 ngày 26/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự KV – Thi hành án dân sự Thành phố HN. Bà O được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV – HN;
- Phòng THADS KV – THA dân sự
Thành phố HN;
- UBND xã QM
- (Đăng ký kết hôn số 26/2017 ngày 12/05/2017)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền